

Trên căn bản giáo lý Phật giáo Tiểu Thừa của Độc Phật Tây An, Độc Huân Phú Sĩ khai sáng Đạo Phật Hòa Hảo (PGHH) ngày 18 tháng 5 năm kỷ mao (4-7-1939), tại làng Hòa Hảo, quận Tân Châu, tỉnh Châu Đốc, nơi sinh trưởng của Độc Huân Phú Sĩ.

## 1 - MIỀN NAM NHẬP VIẾT TỊCH

Thật khó xác định niên đại miền châu thổ sông Cửu Long nhập Việt tịch. Chắc hẳn khi Sài Vong Nguyễn Phúc Nguyên, con của Nguyễn Hoàng, lên cầm quyền ở Đàng Trong năm 1613, biên giới phía nam của Đàng Việt lúc đó mới ngang đến dãy núi Đèo Cù, nằm ở phía nam tỉnh Phú Yên ngày nay. Lúc đó, nước Chiêm Thành vẫn còn tồn tại. Dưới vẫy, vào năm 1620 (canh thân), Sài Vong Nguyễn Phúc Nguyên cho vua Chân Lạp là Chey-Chetta II (trị vì 1618-1628). Nước Chân Lạp tức Cao Miên, nằm ở phía nam Chiêm Thành. Chân Lạp lúc đó gồm đất Cao Miên ngày nay (Lục Chân Lạp) và châu thổ hạ lưu sông Cửu Long (Thủy Chân Lạp). (Nếu theo chiều bắc nam, Đàng Việt đến Chiêm Thành rồi mới đến Chân Lạp). Ba năm sau cuộc hôn nhân này, Sài Vong Nguyễn Phúc Nguyên sang Chân Lạp xin vua Chey-Chetta II nhượng khu dinh điền ở vùng Mô Xoài, gọi là Bà Rịa ngày nay. Nhượng quyền cho hoàng hậu Nguyễn Phúc Vạn, vua Chey-Chetta II đồng ý cho nhượng Đàng Việt đó canh tác. Đây là bản đồ nhượng Đàng Việt xuống châu thổ sông Cửu Long.

Vua Chey Chetta II trị vì năm 1628, con là Ang Saur hay To lên kế vị. Từ đây, nước Chân Lạp liên tục xảy ra tranh chấp nội bộ. Các hoàng thân tranh quyền thế ngày qua Đàng Việt nhờ giúp đỡ. Mọi việc chúa Nguyễn gửi quân qua Chân Lạp giúp đỡ, các vua Chân Lạp do Đàng Việt ủng hộ thế ngày càng yếu dần.

Nguyễn Phúc Nguyên chiếm xu hướng phía nam châu thổ sông Cửu Long, nhất là sau khi Chiêm Thành không còn tồn tại năm 1692 (nhâm thân). Sự di chuyển Đàng Việt xuống miền châu thổ sông Cửu Long dần dần và càng ngày càng đông vì hai yếu tố: 1) Đàng Việt dân Chân Lạp (Cao Miên) sinh sống vùng Lục Chân Lạp, đất đai cao ráo, khí hậu dịu hòa. 2) Vùng Thủy Chân Lạp, tức hạ lưu châu thổ sông Cửu Long khí hậu ẩm ướt, dân Chân Lạp sinh sống quá ít, đất đai vùng này gần như bỏ hoang. Nhờ vậy, Nguyễn Phúc Nguyên đây canh tác dễ dàng. Cũng vì vậy các vua chúa Chân Lạp dần dần mất quyền cho chúa Nguyễn.

Năm 1757, triều đình Chân Lạp xảy ra biến động, vua Nặc Nguyên trị vì, chú họ là Nặc Nhuần làm giám quốc. Nhuần muốn xin chúa Nguyễn cho làm vua nên dâng tâu tâu Praah-Trapeng (Trà Vinh) và Srok-Trang (Sóc Trăng), nhờ ông bố con rể là Nặc Hinh hất sất. Triều đình Triều Nguyễn Phúc Du tức chúa Nguyễn gửi sang đánh Nặc Hinh. Hinh thua chạy rồi bắt được hoàng tử. Con Nặc Nhuần là Nặc Tôn nhờ Mạc Thiên Tứ xin chúa Nguyễn cho lên làm vua Chân Lạp. Chúa Nguyễn chấp thuận, sai Mạc Thiên Tứ đưa Nặc Tôn về lên ngôi. (Mạc Thiên Tứ là con của Mạc Cửu).

Cũng trong năm này, hai đạo Kiên Giang và Rạch Giá, đạo Long Xuyên và Cà Mau được thành lập. Đất nước chúng ta được mở rộng như ngày nay. Nhờ thế, so với hai miền Bắc và Trung,

mi&#225;n Nam Vi&#225;t Nam nh&#225;p Vi&#225;t t&#225;ch tr&#225;nh t&#225;.

## 2 - S&#225; TH&#225;NH L&#225;P Đ&#225;O PH&#225;T GI&#225;O H&#225;A H&#225;O



### Đ&#225;c Gi&#225;o Ch&#225; Huệ nh Phú Sĩ

Ng&#225; i Vi&#225;t v&#225;n t&#225;nh h&#225;u th&#225;n. Vào cu&#225;i th&#225; k&#225; 16, đ&#225;u th&#225; k&#225; 17, khi chúa Nguy&#225;n m&#225; n&#225;óc v&#225; ph&#225;ng Nam, ba tôn giáo chính c&#225;a ng&#225; i Vi&#225;t là Ph&#225;t giáo, Nho giáo và Lão giáo. Ti&#225;n xu&#225;ng phía Nam, l&#225;u dân Vi&#225;t mang theo c&#225; ni&#225;m tin tôn giáo c&#225;a mình làm hành trang l&#225;p nghi&#225;p. Xin chú ý hai đ&#225; i m:

Th&#225; nh&#225;t, t&#225; th&#225; k&#225; 15, Nho giáo r&#225;t th&#225;nh hành. Gi&#225;ng m&#225;i x&#225; h&#225;i trong Nho giáo đ&#225;a căn b&#225;n trên ba m&#225;i quan h&#225; trong đ&#225;o làm ng&#225; i (tam c&#225;ng) là quân th&#225;n (vua t&#225;i), phu ph&#225; (ch&#225;ng v&#225;) và ph&#225; t&#225; (cha con). Trong ba m&#225;i quan h&#225; n&#225;y, quan ni&#225;m “trung quân” (trung v&#225;i vua) đ&#225; c xem là đ&#225;o chính trong “tam c&#225;ng” c&#225;a Nho giáo. Khi ti&#225;n vào Nam xây đ&#225;ng c&#225; đ&#225;, tách ra kh&#225;i vua Lê và chúa Tr&#225;nh, chúa Nguy&#225;n làm sao có th&#225; nói chuy&#225;n trung quân? Vì v&#225;y chúa Nguy&#225;n tránh nh&#225;c đ&#225;n Nho giáo và thay th&#225; Nho giáo b&#225;ng cách đ&#225; cao Ph&#225;t giáo, xây đ&#225;ng nhi&#225;u chùa &#225; Thu&#225;n Hóa và các dinh phía nam.

Th&#225; hai, Ph&#225;t giáo đ&#225; đ&#225; c truy&#225;n bá vào Chân L&#225;p tr&#225;c khi ng&#225; i Vi&#225;t đ&#225;n. Đ&#225;o Ph&#225;t truy&#225;n vào Chân L&#225;p qua đ&#225;ng bi&#225;n t&#225; phía tây nam, và tr&#225; thành qu&#225;c giáo &#225; Chân L&#225;p. Vì v&#225;y, khi ng&#225; i Vi&#225;t mang theo đ&#225;o Ph&#225;t vào đ&#225;t Chân L&#225;p, ng&#225; i Vi&#225;t đ&#225; c đón nh&#225;n đ&#225; dàng.

Sau khi chúa Nguy&#225;n Phúc Ánh th&#225;ng nh&#225;t đ&#225;t n&#225;c, lên ngôi t&#225;c vua Gia Long (tr&#225; vì 1802-1819), ng&#225; i Vi&#225;t ti&#225;p t&#225;c công cu&#225;c kh&#225;n hoang mi&#225;n Nam, phát tri&#225;n vùng đ&#225;t m&#225;i. Dân s&#225; càng ngày càng đông, nhu c&#225;u tâm linh càng ngày càng gia tăng. Đ&#225;a trên n&#225;n t&#225;ng giáo lý nhà Ph&#225;t, năm 1851, Đoàn Minh Huyền (1807-1856) khai sáng tông phái Ph&#225;t giáo m&#225;i là B&#225;u Sĩ n K&#225; H&#225;ng, t&#225;i làng Long Ki&#225;n (Ch&#225; M&#225;i, An Giang). (Chùa n&#225;y l&#225;p năm 1849, v&#225; sau đ&#225; c g&#225;i là Tây An C&#225; T&#225;.) Lúc đ&#225;, chính quy&#225;n đ&#225;a ph&#225;ng nghi ng&#225; ông ho&#225;t đ&#225;ng chính tr&#225;, nên chuy&#225;n ông v&#225; núi Sam (An Giang), &#225; chùa Tây An. Có th&#225; vì v&#225;y ng&#225; i dân g&#225;i ông là Ph&#225;t Th&#225;y Tây An. Ông ch&#225; tr&#225;ng bài tr&#225; mê tín đ&#225; đoan, gi&#225;n đ&#225; hóa nghi th&#225; c đ&#225;o Ph&#225;t cho phù h&#225;p v&#225;i đ&#225;i s&#225;ng nông dân vùng đ&#225;t m&#225;i còn nghèo nàn, không xây chùa, mà t&#225; ch&#225; c kh&#225;n hoang, l&#225;p tr&#225;i, cho nông dân v&#225;a tu h&#225;c v&#225;a s&#225;n xu&#225;t.

V&#225; tu nhân, ông khuy&#225;n khích m&#225;i ng&#225; i luôn luôn đ&#225;n đ&#225;p “t&#225; đ&#225;i tr&#225;ng ân” (b&#225;n ân l&#225;n) là ân

t tiên cha m, ân đ t n c, ân tam b o (trong đ o Ph t), ân đ ng bào và nhân lo i. T t ng c a Ph t Th y Tây An nh h ng r t l n đ n dân chúng mi n Nam.

Trên căn b n giáo lý Ph t giáo T Ân c a Đ c Ph t Th y Tây An, Đ c Hu n Phú Sĩ khai sáng đ o Ph t Giáo Hòa H o (PGHH) ngày 18 tháng 5 năm k m m o (4-7-1939), t i làng Hòa H o, qu n Tân Châu, t nh Châu Đ c, n i sinh tr ng c a Đ c Hu n Phú Sĩ .

### **3 - LÝ DO C NG S N TIÊU DI T PGHH**

Ti p n i Ph t giáo T Ân, PGHH ch tr ng c i cách đ o Ph t theo đ i s ng bình đ th c t c a nông dân mi n Nam, không thi t l p giai c p tăng l , không t ch c giáo quy n, không tích lũy giáo s n, không chú tr ng hình th c, không làm chùa nguy nga, không t c t ng, không đúc chuông, không đ t vàng mã, khuy n khích các nghi th c đ n gi n trong các nghi l nh th ph ng, c i xin, tang l ... Có th nói, PGHH đã đ a đ o Ph t đ n v i t ng ng i, t ng gia đình, b t c đầu, t i nhà hay ngoài ru ng, ho c trên m t chi c xu ng ba lá c a nông dân mi n Nam, ch các tín đ PGHH không ph i đ n chùa m i l Ph t, h c Ph t. Kinh k c a PGHH gi n đ , d hi u, th c t , d thu c, h ng đ n con ng i luôn luôn gìn gi đ o đ c th ng ngày, không cao siêu, không xa r i cu c s ng. Đ ng th i, PGHH theo quan ni m đ n thân nh p th , “tu trong đ o n c”, phát tri n nhanh chóng.

Năm 1944, Đ c th y Hu n Phú Sĩ thành l p B o An Đoàn PGHH t i m t s t nh mi n Tây. Vào đ u năm 1945, v m t đ o, Đ c th y hình thành ban tr s t nh b PGHH t i các t nh mi n Tây, v ph ng di n chính tr Ng ài l p Vi t Nam V n Đ ng H i đ tranh đ u đòi h i đ c l p và th ng nh t cho x s . Do giáo lý PGHH thích h p v i tâm th c nông dân mi n Nam, nên ch trong m t th i gian ng n, hàng tri u tín đ đ ng b ng mi n Tây Nam K gia nh p PGHH. Đây là m t hi n t ng tôn giáo đ c bi t ch ng nh ng i Vi t Nam mà c trên th gi i, n u chúng ta so sánh l ch s hình thành c a các tôn giáo. Đây là đ i u ch ng nh ng làm cho ng i Pháp lo ng i, mà c m t t ch c chính tr m i n i lên tranh đ u vào th i đó lo ng i. Đó là Vi t Minh c ng s n (VMCS). Vi t Minh c ng s n n i đ y năm 1945, c p chính quy n i Sài Gòn (mi n Nam) ngày 25-8-1945 và c p chính quy n i Hà N i (mi n B c) ngày 2-9-1945. Có ba đ i m c n chú ý:

- Th nh t, v ph ng di n chính tr , VMCS r t s nh ng t ch c có qu n chúng, đ c qu n chúng ng h .
- Th hai, VMCS theo ch tr ng c a Mao Tr ch Đông, l y nông thôn bao vây thành th , và xem nông dân là thành ph n nòng c t c a cách m ng i các n c nông nghi p nh Vi t Nam, trên c công nhân, nên VMCS quy t l i cu n nông dân v theo VMCS.
- Th ba, v ph ng di n tôn giáo, CS luôn luôn bách h i tôn giáo, và chia tôn giáo thành hai h ng: tôn giáo qu c t và tôn giáo đ a ph ng. Đ i v i tôn giáo qu c t nh Ph t giáo và Ky-Tô giáo, VMCS tránh đ n áp công khai, mà ch ng m ng m đ n áp, vì s các n c trên th gi i ph n đ i. Ng c l i, đ i v i nh ng tôn giáo đ a ph ng nh Cao Đài giáo hay PGHH, VMCS th ng tay đ n áp, tiêu di t vì không s qu c t ch trích. Nói nôm na là VMCS ăn hi p d dàng các tôn giáo đ a ph ng c th nh đ o Cao Đài hay PGHH.

## Độc Huân Phú Sĩ Và Nông Dân Miền Nam

Trần Gia Phong

Th&#225; Ba, 06 Th&#225;ng 3 N&#259;m 2012 08:54

---

Phật giáo Hòa Hảo bao gồm hai yếu tố chính bên trên: 1) PGHH là một tôn giáo có quần chúng, được đông đảo quần chúng ủng hộ ngay từ khi mới thành lập năm 1939 và phát triển nhanh chóng. 2) Quần chúng của PGHH là đa số nông dân miền Nam, được tổ chức thành đoàn thể chặt chẽ.

Hai yếu tố này là hai thách thức lớn đối với VMCS trên con đường tranh giành quyền lực. Trong khi đó, PGHH là một tôn giáo dựa pháp luật, không có thế lực quân sự, dù bị đánh phá mà không được ai bên vực. Tất cả những điều này giáng thích vì sao từ năm 1945, VM đàn áp PGHH một cách thô bạo và cho đến nay CS vẫn tiếp tục đàn áp PGHH cũng một cách thô bạo.

Trần Gia Phong

(Trình bày trong Đệ nhất Kỷ niệm Ngày Khai Đạo Phật Giáo Hòa Hảo tại Toronto 12-6-2011)